

Số: 81/2022/QĐST- HNGĐ

*Hải Dương, ngày 30 tháng 9 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
*V/v Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

*Thư ký phiên họp:* Bà Lê Thị Thúy Hà – Cán bộ Tòa án.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương:* Bà Phan Thị Thu Huyền –  
Kiểm sát viên, tham gia phiên họp.

Ngày 30 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 244/2022/TLST-HNGĐ ngày 16/9/2022, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*”. Theo Quyết định mở phiên họp số 292/2022/QĐMPH-HNGĐ ngày 22/9/2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**\* Người yêu cầu:**

1. Chị Phạm Yến Nh, sinh ngày 30/12/1991.

HKTT : Số 4C phố T, phường P, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

Hiện ở: Số 34 phố St-Barbara, 76337 Waldbronn, CHLB Đức

Hiện đang có mặt tại Việt Nam.

2. Anh Trần Văn Đ, sinh ngày 28/3/1966

Địa chỉ: Rheinaustrasse 78, 76287 Rheinstetten, CHLB Đức

Người được anh Đ ủy quyền giao nhận văn bản tố tụng: Chị Phạm Yến Nh, sinh ngày 30/12/1991.

Chị Nh, anh Đ vắng mặt và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

*Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai của chị Phạm Yến Nh, đơn xin ly hôn, bản tự khai, đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, giấy ủy quyền của anh Trần Văn Đ (được*

*xác nhận của tổng lãnh sự quán CHXHCN Việt Nam tại Frankfurt am Main – CHLB Đức) cùng các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện :*

Về quan hệ hôn nhân: Anh Đ sinh sống làm việc tại Cộng hòa liên bang Đức, qua gia đình giới thiệu chị và anh Đ đã quen nhau, hai bên tự do tìm hiểu có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương ngày 14/11/2014. Sau ngày cưới chị ở lại Việt Nam, còn anh Đ quay lại CHLB Đức lao động. Đến năm 2016 chị sang Đức đoàn tụ với chồng. Vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc cho đến năm 2019, sau khi chị sinh con, vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh Đ đi làm, chị ở nhà trông con dẫn đến cuộc sống ngột ngạt, bí bách, hai bên không tìm thấy tiếng nói chung. Đầu năm 2022 chị đưa con ra ngoài ở, vợ chồng sống ly thân từ đó. Nay chị và anh Đ đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh chị cùng làm thủ tục ly hôn gửi Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương. Đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

Về con chung : Anh Đ, chị Nh có 01 con chung là Phạm Minh Kh, sinh ngày 01/9/2019. Hiện cháu Kh đang ở với chị Nh. Ly hôn anh chị thỏa thuận chị Nh nuôi con, chị Nh tự nguyện không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng tiền nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên xác định không có, ly hôn không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Nh tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Hiện tại chị Nh có mặt tại Việt Nam, anh Đ đang sinh sống tại Cộng hòa liên bang Đức. Anh Đ ủy quyền cho chị Nh giao nhận các văn bản tại Tòa án. Chị Nh đồng ý nhận ủy quyền của anh Đ và xác định có trách nhiệm thông báo các văn bản của Tòa án cho anh Đ biết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu quan điểm: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, thư ký và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ việc: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Phạm Yến Nh và anh Trần Văn Đ đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Đ, chị Nh. Về con chung: Chấp nhận sự thỏa thuận của anh Đ, chị Nh giao cháu Phạm Minh Kh, sinh ngày 01/9/2019 cho chị Nh nuôi dưỡng, anh Đ không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Nh chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương nhận định:*

[1]. *Về tố tụng:* Chị Phạm Yên Nh có hộ khẩu thường trú tại số 4C phố T, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Anh Đ đang sinh sống làm việc tại Cộng hòa liên bang Đức, chị Nh anh Đ đều lựa chọn Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương giải quyết ly hôn. Do vậy, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương .

Trong quá trình giải quyết vụ án, chị Nh, anh Đ đều có quan điểm đề nghị giải quyết vắng mặt, nên căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án quyết định mở phiên họp vắng mặt các đương sự.

[2]. *Về nội dung:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Yên Nh và anh Trần Văn Đ được tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương ngày 14/11/2014, do vậy hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, không tìm thấy tiếng nói chung, vợ chồng sống ly thân từ đầu năm 2022. Nay anh Đ, chị Nh đều xác định tình cảm không còn và cùng có đơn đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn giữa anh Đ, chị Nh đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh chị.

Về con chung: Chị Phạm Yên Nh và anh Trần Văn Đ có một con chung là Phạm Minh Kh, sinh ngày 01/09/2019. Ly hôn chị Nh, anh Đ thỏa thuận chị Nh sẽ là người trực tiếp nuôi con. Xét thấy việc thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định của pháp luật, phù hợp với điều kiện thực tế của các đương sự, do vậy có căn cứ chấp nhận. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Nh không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

[3]. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện của chị Phạm Yên Nh chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

*Vì những lẽ trên:*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng Điều 55, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 1 Điều 37, điểm b khoản 1 Điều 39, Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ vợ chồng: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Yến Nh và anh Trần Văn Đ.

2. Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của chị Nh và anh Đ, giao cháu Phạm Minh Kh sinh ngày 01/9/2019 cho chị Phạm Yến Nh nuôi dưỡng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Nh không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

*Anh Đ được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.*

3. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Phạm Yến Nh tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) lệ phí giải quyết việc dân sự, được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ chị Nh đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0001378 ngày 15 tháng 9 năm 2022 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương. Chị Nh đã nộp đủ lệ phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự;
- Phòng tư pháp
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ.

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp**

**( Đã Ký)**

**Nguyễn Thị Thu Hiền**